

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán ngân sách năm 2026

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 73/2026/NĐ-CP hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Thái Nguyên: Số 15/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên; số 192/QĐ-UBND ngày 31/01/2026 sửa đổi Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 01/7/2025;

Căn cứ Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 28/8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc trích ngân sách tỉnh năm 2026 phân bổ kinh phí cho Sở Y tế để đảm bảo thực hiện chế độ, chính sách năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 12525/TB-STC ngày 28/8/2026 của Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 (bản cập nhật ngày 07/9/2026);

Căn cứ Quyết định số 2071/QĐ-SYT ngày 07/9/2026 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính, Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2026 (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Y tế và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
 - BGĐ Sở Y tế;
 - Các đơn vị trực thuộc;
 - Website SYT;
 - Lưu: VT, KHTC.
- (Huyen)



GIÁM ĐỐC

Đặng Ngọc Huy

PHỤ BIỂU

(Kèm theo Quyết định số: 2075/QĐ-SYT ngày 07 / 9/2026 của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên)

Đvt: Triệu đồng

STT	Đơn vị/Nội dung chi	Dự toán điều chỉnh	Trong đó							
			Bệnh viện Ba Bể	Bệnh viện Bạch Thông	Bệnh viện Chợ Đồn	Bệnh viện Chợ Mới	Bệnh viện Na Rì	Bệnh viện Ngân Sơn	Bệnh viện Pác Nặm	Bệnh Viện Phùng Chí Kiên
A	B	1=2+...+9	2	3	4	5	6	7	8	9
<u>TỔNG SỐ</u>		0	0	0	0	0	0	0	0	0
I	Quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể									
I.1	Kinh phí thường xuyên thực hiện tự chủ									
I.2	Kinh phí thường xuyên không thực hiện tự chủ									
II	Sự nghiệp y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	0
II.1	Kinh phí thường xuyên không thực hiện tự chủ	-44.072	-3.269	-8.246	-3.639	-3.048	-10.557	-7.064	-6.603	-1.646
1	Kinh phí thực hiện phụ cấp thu hút, phụ cấp ưu đãi nghề và phụ cấp lâu năm theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ:	-20.343	0	-5.400	0	0	-7.210	-4.336	-3.397	0
2	Kinh phí tiền lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp của số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao	-23.729	-3.269	-2.846	-3.639	-3.048	-3.347	-2.728	-3.206	-1.646

STT	Đơn vị/Nội dung chi	Dự toán điều chỉnh	Trong đó							
			Bệnh viện Ba Bể	Bệnh viện Bạch Thông	Bệnh viện Chợ Đồn	Bệnh viện Chợ Mới	Bệnh viện Na Rì	Bệnh viện Ngân Sơn	Bệnh viện Pác Nặm	Bệnh Viện Phùng Chí Kiên
A	B	1=2+...+9	2	3	4	5	6	7	8	9
II.2	Kinh phí thường xuyên thực hiện tự chủ	44.072	3.269	8.246	3.639	3.048	10.557	7.064	6.603	1.646
1	Kinh phí thực hiện phụ cấp thu hút, phụ cấp ưu đãi nghề và phụ cấp lâu năm theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ:	20.343	0	5.400	0	0	7.210	4.336	3.397	0
2	Kinh phí tiền lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp của số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao	23.729	3.269	2.846	3.639	3.048	3.347	2.728	3.206	1.646